*Ngày soạn: Ngày dạy:*

**TIẾT 5: CÁC GÓC TẠO BỞI MỘT ĐƯỜNG THẲNG**

**CẮT HAI ĐƯỜNG THẲNG**

1. ***Mục tiêu:***
2. ***Kiến thức***: Học sinh nhận dạng được các loại góc: cặp góc trong cùng phía, cặp góc so le trong, cặp góc đồng vị …..
3. ***Kỹ năng***: Nắm được tính chất của các góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng. Bước đầu tập suy luận

***3) Thái độ***: - Nghiêm túc, tích cực, chủ động, độc lập và hợp tác trong hoạt động nhóm.

***4) Định hướng phát triển năng lực***: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, chia sẽ.

1. ***Chuẩn bị của GV và HS:***

GV: SGK-thước thẳng-thước đo góc-máy chiếu

HS: SGK-thước thẳng-thước đo góc

1. ***Tiến trình dạy học:***

1. Ổn định tổ chức: (1p)

2. Kiểm tra bài cũ: xen kẽ bài dạy

3. Bài mới:

**A.Hoạt động khởi động (5 phút)**

***\* Mục tiêu***: Tạo sự chú ý của HS để vào bài mới, dự án các phương án giải quyết được.

Cho HS xem video về các loại góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng trong thực tế

**B.Hoạt động hình thành kiến thức ( 27 phút)**

*a, Mục tiêu*

- Học sinh nhận biết được các cặp góc so le, đồng vị, trong cùng phía trên hình vẽ; HS tìm được một số hình ảnh góc so le trong, góc đồng vị trong thực tế.

- HS nắm vững tính chất: Nếu một đường thẳng cắt 2 đường thẳng và trong các góc tạo thành có 1 cặp góc so le trong bằng nhau thì:

+ Hai góc so le trong còn lại bằng nhau

+ Hai góc đồng vị bằng nhau

- HS biết vận dụng tính chất để giải các bài toán

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

* Hoạt động nhóm, cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành các yêu cầu giáo viên đặt ra

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Ghi bảng** |
| **Hoạt động 1: Góc so le trong, góc đồng vị (12phút)** | | |
| **Nhiệm vụ 1:**  GV vẽ hình 12 lên bảng  Hđ cá nhân trả lời câu hỏi?  H: Có bao nhiêu góc đỉnh A? bao nhiêu góc đỉnh B?  GV đánh số các góc và giới thiệu góc so le trong, góc đồng vị  Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân tìm tiếp các cặp góc so le trong, góc đồng vị còn lại  **Nhiệm vụ 2:**  GV yêu cầu học sinh hoạt động nhóm làm ?1  Sau đó kiểm tra vòng tròn rồi báo cáo nhóm trưởng  *GV yêu cầu 3 nhóm làm xong nhanh nhât đính bài làm trên bảng, các nhóm khác nhận xét, phản biện.*  *Gv nhận xét tổng hợp*  **Nhiệm vụ 3:**  GV nêu BT 21 yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân điền vào chỗ trống  Gọi 1 số hs đứng tại chỗ trả lời  Gv mời 1 số em nhận xét câu trả lời  GV nhận xét và kết luận | **Nhiệm vụ 1:**  Học sinh vẽ hình vào vở  HS Hđ cá nhân tl câu hỏi?  HS: Có 4 góc đỉnh A, 4 góc đỉnh B  Học sinh nghe giảng và ghi bài  Học sinh quan sát hình vẽ tìm nốt các cặp góc so le trong, góc đồng vị còn lại  **Nhiệm vụ 2:**  HS hoạt động nhóm thực hiện ?1  Nhóm trưởng phân công đổi bài kiểm tra theo vòng tròn.  Báo cáo nhóm trưởng kết quả  Giải thích được cách làm bài của mình  **Nhiệm vụ 3:**  Hs hoạt động cá nhân bài tập 21  Học sinh quan sát kỹ hình vẽ, đọc kỹ nội dung bài tập rồi điền vào chỗ trống  Một số em trả lời và nhận xét | **1.** **Góc so le trong, góc đ.vị**  1  \*Cặp góc so le trong  và ;  và  \*Cặp góc đồng vị  và ;  và  và ;  và  **Bài 21** Điền vào chỗ trống  a)…..so le trong  b) …..đồng vị  c) …...đồng vị  d) …..so le trong |

**Hoạt động 2: Tính chất (15 phút)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ 4:**  GV vẽ h.13 (SGK) lên bảng  Gọi một học sinh đọc h.vẽ  GV cho học sinh hoạt động nhóm làm ?2 (SGK-88)  GV yêu cầu học sinh tóm tắt bài toán dưới dạng cho và tìm  Gv giúp đỡ các nhóm gặp khó khăn.  Gv mời 2 nhóm bất kỳ lên đính kết quả trên bảng và mời các nhóm khác nhận xét.  Gv nhận xét và chính xác hóa.  Nếu đt c cắt 2 đt a và b, trong các góc tạo thành có 1 cặp góc so le trong bằng nhau thì các cặp góc so le trong còn lại và các cặp góc đồng vị ntn?  -GV nêu tính chất (SGK)  GV kết luận. | **Nhiệm vụ 4:**  Học sinh vẽ hình vào vở và đọc hình vẽ  Học sinh tóm tắt bài toán dưới dạng cho và tìm. Rồi hoạt động nhóm làm bài tập  Đại diện 2 nhóm gv yêu cầu lên đính kết quả trên bảng các nhóm khác nhận xét, phản biện.  HS: Cặp góc so le trong còn lại bằng nhau  Các cặp góc đồng vị bằng nhau  Học sinh đọc tính chất (SGK) | **2.** **Tính chất:**  1  Cho  a) Tính: ,  Ta có:  (kề bù)    Tương tự ta có:  b)  (đối đỉnh)    c) Ba cặp góc đồng vị còn lại    *\*Tính chất: SGK-89* |

**C. D Hoạt động luyện tập, vận dụng:(8 phút)**

*a. Mục tiêu:* Nhận biết được các cặp góc khi có 1 đường thẳng cắt 2 đường thẳng

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

- Hoạt động nhóm, cá nhân, đánh giá.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành các yêu cầu giáo viên đặt ra

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| GV yêu cầu học sinh làm việc cá nhân làm BT 22 (SGK)  GV vẽ hình 15 (SGK) lên bảng  Yêu cầu học sinh lên bảng điền tiếp số đo ứng với các góc còn lại  Hãy đọc tên các cặp góc so le trong, các cặp góc đồng vị ?  GV giới thiệu cặp góc trong cùng phía, yêu cầu học sinh tìm tiếp cặp góc trong cùng phía còn lại  Có nhận xét gì về tổng 2 góc trong cùng phía trong hình vẽ bên ?  Từ đó rút ra nhận xét gì ?  GV kết luận. | Học sinh đọc đề bài, quan sát hình vẽ 15 (SGK)  Học sinh vẽ lại hình 15 vào vở  Một học sinh lên bảng viết tiếp các số đo còn lại của các góc  Học sinh đọc tên các cặp góc so le trong, các cặp góc đồng vị trong hình vẽ  Học sinh quan sát hình vẽ, nhận dạng khái niệm  HS: Hai góc trong cùng phía có tổng số đo bằng 1800  HS rút ra nhận xét | **Bài 22 (SGK)**  1  b)      c)    *Nhận xét:* *Hai góc trong cùng phía bù nhau.* |

**E.Hoạt động tìm tòi mở rộng (1 phút)**

Tìm các hình ảnh của các cặp góc sole trong, đồng vị trong thực tế

**4.Củng cố (2 phút)**

Nêu nội dung bài học

**5. Hướng dẫn về nhà (1 phút)**

- Đọc trước bài: “Hai đường thẳng song song”

- BTVN: 23 (SGK) và 16, 17, 18, 19, 20 (SBT)

- Ôn lại định nghĩa 2 đường thẳng song song và các vị trí của hai đường thẳng

**\* Rút kinh nghiệm tiết dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*Ngày soạn: Ngày dạy:*

**TIẾT 6 HAI ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

1. ***Mục tiêu:***
2. ***Kiến thức***: Học sinh nắm được thế nào là hai đường thẳng song song

- Công nhận dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song

1. ***Kỹ năng***: Biết vẽ đường thẳng đi qua 1 điểm nằm ngoài một đường thẳng cho trước và song song với đường thẳng ấy.

* Biết sử dụng eke và thước thẳng hoặc chỉ dùng eke để vẽ 2 đường thẳng song song.

*3****) Thái độ***: - Nghiêm túc, tích cực, chủ động, độc lập và hợp tác trong hoạt động nhóm.

*4)* ***Định hướng phát triển năng lực***: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, chia sẽ.

1. ***Chuẩn bị của GV và HS:***

GV: SGK-thước thẳng-eke-máy chiếu

HS: SGK-thước thẳng-eke

1. ***Tiến trình dạy học:***

1. Ổn định tổ chức: (1p)

2. Kiểm tra bài cũ: (6p)

|  |  |
| --- | --- |
| *HS1*: Cho hình vẽ:   1. Điền tiếp số đo các góc còn lại vào hình vẽ 2. Phát biểu tính chất các góc tạo bởi 1 đường thẳng cắt 2đường thẳng | 1 |

*HS2:* Hãy nêu vị trí tương đối của 2 đường thẳng

Thế nào là 2 đường thẳng song song ?

*GV (ĐVĐ) -> vào bài*

3. Bài mới:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Ghi bảng** |
| **A.Hoạt động khởi động (4 phút)**  ***\* Mục tiêu***: Nhắc lại kiến thức hai đường thẳng song song. | | |
| GV cho HS nhắc lại kiến thức lớp 6 (SGK)  GV: Cho đường thẳng a và đường thẳng b. Muốn biết đt a có song song với đường thẳng b không ta làm như thế nào?  GV chuyển mục. | Học sinh đọc và nhắc lại kiến thức lớp 6 (SGK-90)  HS: Ước lượng bằng mắt  -dùng thước kéo dài mãi, nếu 2 đường thẳng không cắt nhau thì 2 đường thẳng song song | 1. **Nhắc lại kiến thức lớp 6**  **(SGK – 90)** |

**B.Hoạt động hình thành kiến thức**

**Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song (14 phút)**

*a, Mục tiêu*

- HS biết được điều kiện để hai đường thẳng song song

- Biết sử dụng dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song để vẽ hai đường thẳng song song.

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

* Hoạt động nhóm, cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.

*c. Sản phẩm*: Hoàn thành các yêu cầu giáo viên đặt ra

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ 1:**  GV cho HS HĐ cá nhân làm ?1-sgk  Đoán xem các đường thẳng nào song song với nhau ?  H: Em có nhận xét gì về vị trí và số đo của các góc cho trước ở các hình17a, b, c?  GV giới thiệu dh nhận biết 2 đường thẳng song song, cách ký hiệu và các cách diễn đạt khác nhau  **Nhiệm vụ 2:**  HS HĐ nhóm thực hiện yêu cầu sau  GV: Dựa trên dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song hãy kiểm tra bằng dụng cụ xem a có song song với b ko?  a  b  Gv mời đại diện từng nhóm đứng tại chỗ trả lời, mời các nhóm khác nhận xét.  GV nhận xét và chính xác hóa.  Vậy muốn vẽ 2 đường thẳng song song ta làm như thế nào?  Để thực hiện yêu cầu này chúng ta sẽ trở lại trong hoạt động vận dụng | **Nhiệm vụ 1:**  HS HĐ cá nhân thực hiện ?1  Học sinh ước lượng bằng mắt nhận biết 2 đường thẳng song song  HS nhận xét về vị trí và số đo các góc cho trước ở từng hình  Học sinh đọc và phát biểu dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song  **Nhiệm vụ 2:**  Học sinh suy nghĩ, thảo luận tìm cách kiểm tra xem 2 đường thẳng có song song với nhau hay không  Đại diện từng nhóm trả lời các nhóm khác nghe và nhận xét.  HS nghe và tiếp thu  HS tỏ ra hứng thú | **2.** **Dấu hiệu nhận biết**  **?1**: a song song với b  d không song song với e  m song song với n  *\*Tính chất: SGK*  Ký hiệu: a // b |
| **C.Hoạt động luyện tập (5 phút)**  *a, Mục tiêu*  - HS nắm được tính chất và cách viết kỳ hiệu của hai đường thẳng song song  *b, Nội dung, phương thức tổ chức:*   * Hoạt động cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.   *c. Sản phẩm*: Hoàn thành các yêu cầu giáo viên đặt ra | | |
| yêu cầu học sinh HĐ cá nhân thực hiện bài tập 24 (sgk-91)  GV yêu cầu cá nhân trình bày kết quả các HS khác nhận xét  GV nhận xét, chính xác hóa. | HĐ cá nhân thực hiện bài tập 24  Cá nhân trưng bày kết quả các HS khác nhận xét, phản biện. |  |
| **D.Hoạt động vận dụng (10 phút).**  *a. Mục tiêu:*  - HS biết sử dụng dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song để vẽ hai đường thẳng song song.  - Có kỹ năng sử dụng thành thạo eke để vẽ hai đường thẳng song song.  *b, Nội dung, phương thức tổ chức:*   * Hoạt động cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.   *c. Sản phẩm*:  - Hình vẽ của học sinh  - Học sinh nắm được cơ sở kiến thức của việc vẽ hai đường thẳng song song là dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song. | | |
| HS quan sát hình 18, hình 19 (SGK trang 91), làm việc cá nhân để làm ?2/SGK trang 90  - GV theo dõi, uốn nắn các HS còn lúng túng.  - Gv yêu cầu 2 HS ngồi cạnh kiểm tra chéo bài làm của bạn và rút kinh nghiệm cho bạn.  + GV nhận xét kỹ năng vẽ hình, sử dụng dụng cụ học tập.  + Tổng hợp: GV chốt cách vẽ, căn cứ của cách vẽ là dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song, đồng thời chỉ ra ngoài h.18 và h.19, HS có thể sử dụng các dụng cụ khác để vẽ hai đường thẳng song song. | - HS làm việc cá nhân để vẽ đường thẳng b đi qua điểm A và song song với đường thẳng a cho trước (A nằm ngoài đường thẳng a)  - 2 HS ngồi cạnh kiểm tra chéo bài làm của bạn và rút kinh nghiệm cho bạn. | **3.** **Vẽ hai đường thẳng song song:** |

**E. Hoạt động tìm tòi, mở rộng: 2p**

Gv trình chiều nội dung và hình ảnh của đường ray.

Giới thiệu về “Đường ray” – là thành phần cơ bản trong giao thông đường sắt.

Tuyến đường ray gồm 2 hoặc 3 thanh ray, đặt trên các thanh tà vẹt, mỗi thanh tà vẹt được được vuôn góc với thanh ray, liên kết giữa thanh ray và tà vẹt là đinh ray (hay đinh ốc) và bản đệm. Khi đó các thanh tà vẹt sẽ giữ cố định các thanh ray, khoảng cách này gọi là khổ đường sắt, hay khổ đường ray. Ray tà vẹt được đặt trên lớp đá ba lát, các thanh tà vẹt có chức năng phân bố áp lực xuống lớp đá ba lát, rồi qua đó mà truyền xuống nền đất.

Ở những đoạn đường thẳng, các thanh ray được xem là hình ảnh của những đường thẳng song song.



**4. Củng cố (2 phút)**

Nhắc lại nội dung bài học

**5. Hướng dẫn về nhà (2 phút)**

- Học thuộc dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song

- BTVN: 25, 26 (SGK) và 21, 23, 24 (SBT)

**\* Rút kinh nghiệm tiết dạy:**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*Ngày soạn: Ngày dạy:*

**TIẾT 7 LUYỆN TẬP**

1. ***Mục tiêu:***
2. ***Kiến thức***: Học sinh thuộc và nắm chắc dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song
3. ***Kỹ năng***: Biết vẽ thành thạo đường thẳng đi qua 1 điểm nằm ngoài 1 đường thẳng cho trước và song song với đường thẳng đó

* Sử dụng thành thạo êke và thước thẳng hoặc chỉ riêng êke để vẽ 2 đường thẳng song song.

*3****) Thái độ***: - Nghiêm túc, tích cực, chủ động, độc lập và hợp tác trong hoạt động nhóm.

*4)* ***Định hướng phát triển năng lực***: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, chia sẽ.

1. ***Chuẩn bị của GV và HS:***

GV: SGK-thước thẳng-êke- máy chiếu

HS: SGK-thước thẳng-êke

1. ***Tiến trình dạy học:***

1. Ổn định tổ chức: (1p)

2. Kiểm tra bài cũ: xen kẽ bài dạy

3. Bài mới:

**A.Hoạt động khởi động ( 2 phút)**

*a. Mục tiêu:*

- HS nhớ lại dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song.

b. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân, kiểm tra, đánh giá

c. Sản phẩm:

- Thực hiện đúng yêu cầu của gv

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Ghi bảng** |
| Gv nêu câu hỏi :  Nêu các dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song | HS trả lời |  |

**B. C Hoạt động luyện tập+ vận dụng ( 38 phút)**

*a. Mục tiêu:*

- HS sử dụng dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song để vẽ hai đường thẳng song song.

- Có kỹ năng sử dụng thành thạo eke để vẽ hai đường thẳng song song.

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

- Hoạt động cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.

*c. Sản phẩm*:

- Thực hiện đúng yêu cầu của gv

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Ghi bảng** |
| **Bài tập 26:**  HS hoạt động cá nhân thực hiện bài tập 26  GV yêu cầu học sinh đọc đề bài BT 26 (SGK-91)  Gọi một học sinh lên bảng vẽ hình theo cách diễn đạt của đề bài  H: Muốn vẽ một góc 1200 ta có những cách nào ?  Mời 1 số hs khác nhận xét  Gv nhận xét và chính xác hóa.  **Bài tập 27:**  HS hoạt động cá nhân thực hiện bài tập 27  GV yêu cầu học sinh đọc đề bài BT 27 (SGK-91)  Bài tập cho biết điều gì? Yêu cầu điều gì?  Muốn vẽ AD // BC ta làm như thế nào ?  Muốn có AD = BC ta làm như thế nào ?  GV gọi một học sinh lên bảng vẽ hình như đã hướng dẫn  H: Ta có thể vẽ được mấy đoạn AD như vậy ?  GV gọi một học sinh lên bảng xác định điểm D’ trên hình vẽ  **Bài tập 28:**  HS hoạt động nhóm đôi thực hiện bài tập 28  Sau đó kiểm tra vòng tròn rồi báo cáo nhóm trưởng  *GV yêu cầu 3 nhóm làm xong nhanh nhât đính bài làm trên bảng, các nhóm khác nhận xét, phản biện.*  *Gv nhận xét tổng hợp*  **Bài tập 29:**  HS hoạt động cá nhân thực hiện bài tập 289  GV yêu cầu học sinh đọc đề bài và làm BT 29 (SGK-92)  H: Đề bài cho biết điều gì? Yêu cầu làm gì ?  GV yêu cầu một học sinh lên bảng vẽ góc xOy và điểm O’  H: Có mấy vị trí điểm O’ đối với góc xOy ?  Gọi một học sinh khác lên bảng vẽ góc x’O’y’ sao cho  và  Hãy dùng thước đo góc kiểm tra xem  và  có bằng nhau không?  GV kết luận. | HĐ cá nhân thực hiện bt 26  Một học sinh đứng tại chỗ đọc đề bài BT 26 (SGK)  Một học sinh lên bảng vẽ hình và trả lời câu hỏi SGK  HS: +Thước đo góc  + êke (có góc 600)  Hs nhận xét  HĐ cá nhân thực hiện bt 27  Học sinh đọc đề bài BT 27  HS: Cho  Yêu cầu: Qua A vẽ đoạn thẳng AD // BC và AD = BC  Học sinh nêu cách vẽ đoạn thẳng AD  Một học sinh lên bảng vẽ hình  HS còn lại vẽ hình vào vở  HS: Ta có thể vẽ được 2 đoạn thẳng AD như vậy  Một học sinh lên bảng xác định điểm D’  HĐ nhóm đôi thực hiện bt 28  Nhóm trưởng phân công đổi bài kiểm tra theo vòng tròn.  Báo cáo nhóm trưởng kết quả  Giải thích được cách làm bài của mình  HĐ cá nhân thực hiện bt 29  Học sinh đọc đề bài BT 29  HS: Cho góc nhọn xOy và điểm O’  Y/cầu: Vẽ góc nhọn x’O’y’ có ;  + So sánh  và  Lần lượt hai học sinh lên bảng vẽ hình theo yêu cầu của GV  Một học sinh khác lên bảng dùng thước đo góc kiểm tra xem  và  có bằng nhau không? | **Bài 26 (SGK)**  4  Ax // By (cặp góc so le trong bằng nhau)  **Bài 27 (SGK)**  4  ***Cách vẽ:***  - Qua A vẽ đường thẳng song song với BC  - Trên đường thẳng đó lấy điểm D sao cho AD = BC  **Bài 28 (SGK)**  4  ***Cách vẽ***:  - Vẽ đường thẳng xx’  - Lấy . Qua B vẽ đường thẳng  - Lấy điểm . Qua A vẽ đường thẳng  Ta có:  **Bài 29 (SGK)**  Cho  và  có: ;  1  1  Ta có:  = |

**4. Củng cố(2p):**

- GV yêu cầu HS nhắc lại dấu hiệu nhận biết 2 đường thẳng song song

**5. Hướng dẫn về nhà (2 phút)**

- Xem lại các bài tập đã chữa

- BTVN: 30 (SGK) và 24, 25, 26 (SBT-78)

- Làm BT 29: Bằng suy luận khẳng định  và  cùng nhọn có  và  thì  = 

**\* Rút kinh nghiệm tiết dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\**

*Ngày soạn: Ngày dạy:*

**TIẾT 8 TIÊN ĐỀ ƠCLIT VỀ ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG**

1. ***Mục tiêu:***
2. ***Kiến thức***: Hiểu được nội dung tiên đề Ơclít là công nhận tính duy nhất của đường thẳng b đi qua M  sao cho b // a

- Hiểu rằng nhờ có tiên đề Ơclít mới suy ra được tính chất của 2 đường thẳng song song

***2) Kỹ năng***: Rèn kỹ năng tính số đo góc khi biết số đo của một góc dựa vào tính chất của hai đường thẳng song song.

*3****) Thái độ***: - Nghiêm túc, tích cực, chủ động, độc lập và hợp tác trong hoạt động nhóm.

*4)* ***Định hướng phát triển năng lực***: Năng lực tự học, giải quyết vấn đề, hợp tác, chia sẽ.

1. ***Chuẩn bị của GV và HS:***

GV: SGK-thước thẳng-thước đo góc-máy chiếu

HS: SGK-thước thẳng-thước đo góc

1. ***Tiến trình dạy học:***

1. Ổn định tổ chức: (1p)

2. Kiểm tra bài cũ: xen kẽ bài dạy

3. Bài mới:

**A, B. Hoạt động khởi động, Hoạt động hình thành kiến thức (30 phút)**

*a. Mục tiêu:*

- Học sinh nắm được nội dung của tiên đề Ơclit, hiểu được tính chất hai đường thẳng song song.

- HS biết sử dụng tiên đề Ơclit và tính chất hai đường thẳng song song để giải bài tập.

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

- Hoạt động nhóm, cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.

*c. Sản phẩm*:

- Thực hiện đúng yêu cầu giáo viên đặt ra.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** | **Ghi bảng** |
| **Hoạt động 1: Tiên đề Ơclit (10 phút)** | | |
| **Nhiệm vụ 1:**  HS làm việc cá nhân theo các yêu cầu sau:  - Vẽ vào vở một đường thắng a và điểm M a  - Vẽ một đường thẳng b//a mà b đi qua A  - Sau khi vẽ song, mời bạn bên cạnh làm lại  - Có thể vẽ được bao nhiêu đường thẳng a như thế  - GV theo dõi, uốn nắn, giúp đỡ.  - GV kiểm tra xác suất một số em.  - Mời 1 số HS báo cáo kết quả  - Nhận xét: GV nhận xét quá trình làm việc của học sinh : về cách vẽ hình vẽ thu được, về phần nhận xét rút ra:  - Tổng hợp: GV chốt nội dung: Qua 1 điểm ở ngoài 1 đường thẳng , có một và chỉ một đường thẳng song song với đường thẳng đó . | **Nhiệm vụ 1:**  - HS làm việc cá nhân theo yêu cầu.    - HS kiểm tra chéo kết quả của nhau  - Đại diện một số HS báo cáo kết quả  Hs lắng nghe và tiếp thu  Hs ghi nhận tính chất và ghi bài vào vở. | ***1.*** ***Tiên đề Ơclit***  1  , b đi qua M và b// a là duy nhất  *Tính chất: SGK* |

**Hoạt động 2: Tính chất của hai đường thẳng song song (15 phút)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nhiệm vụ 2:**  GV cho học sinh làm ? (SGK) theo nhóm.  Sau đó kiểm tra vòng tròn rồi báo cáo nhóm trưởng  *GV yêu cầu 3 nhóm làm xong nhanh nhât đính bài làm trên bảng, các nhóm khác nhận xét, phản biện.*  *Gv nhận xét tổng hợp*  Qua bài tập trên em rút ra nhận xét gì ?  Hãy kiểm tra xem 2 góc trong cùng phía có quan hệ với nhau như thế nào ?  GV giới thiệu tính chất hai đường thẳng song song  H: Tính chất này cho điều gì? và suy ra điều gì ?  GV kết luận. | **Nhiệm vụ 2:**  Hs hoạt động cá nhân theo nhóm làm ? (SGK-93)  Nhóm trưởng phân công đổi bài kiểm tra theo vòng tròn.  Báo cáo nhóm trưởng kết quả  Giải thích được cách làm bài của mình  Học sinh nhận xét được:  + Hai góc so le trong bằng nhau  + Hai góc đồng vị bằng nhau  Học sinh rút ra nhận xét  HS: Hai góc trong cùng phía bù nhau  Học sinh phát biểu tính chất  HS: Cho: 1 đt cắt 2 đt song2  Suy ra: các cặp góc SLT, các cặp góc đồng vị bằng nhau  2 góc trong cùng phía bù nhau | **2.** **Tính chất 2 đt song song**  1    ***\*Tính chất: SGK*** |

**C. D Hoạt động luyện tập, vận dụng ( 10 phút)**

*a. Mục tiêu:*

- HS áp dụng được tính chất hai đường thẳng song song để giải bài tập.

*b, Nội dung, phương thức tổ chức:*

- Hoạt động nhóm, cá nhân, tự kiểm tra, đánh giá.

*c. Sản phẩm*:

- Thực hiện đúng yêu cầu giáo viên đặt ra.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BT 34 sgk  - Yêu cầu hs hoạt động nhóm đôi làm bài tập vào vở  GV yêu cầu học sinh đọc đề bài và quan sát h.22 (SGK)  GV vẽ hình 22 lên bảng  Yêu cầu HS tóm tắt đề bài dưới dạng cho và tìm  Hãy tính  H: So sánh  và ?  Dựa vào kiến thức nào để tính số đo  ?  - Gọi HS lên bảng thực hiện  - Dưới lớp làm xong đổi vở kiểm tra theo cặp đôi  - Báo cáo nhóm trưởng -> báo cáo gv  - Nhận xét, đánh giá.  GV nêu BT 32  Yêu cầu hs HĐ cá nhân  H: Phát biểu nào diễn đạt đúng nội dung của tiên đề Ơclit ?  Gv nhận xét, chỉnh sửa | Hs thực hiện hoạt động nhóm.  Học sinh đọc đề bài BT 34, quan sát h.22 (SGK)  Học sinh vẽ hình vào vở  Học sinh tóm tắt bài toán  Học sinh suy nghĩ, thảo luận tính toán số đo các góc và trả lời câu hỏi bài toán  - Hs lên bảng thực hiện  - Dưới lớp làm xong đổi vở kiểm tra theo cặp đôi báo cáo nhóm trưởng -> báo cáo gv  HS hoạt động cá nhân.  Học sinh đọc kỹ nội dung các phát biểu, nhận xét đúng sai  Đại diện học sinh đứng tại chỗ trả lời miệng BT | **Bài 34** Cho  1  a)Ta có:  (cặp góc so le trong)  b) Ta có:    Mà  (đồng vị)  c)  (so le trong)  **Bài 32** Phát biểu nào đúng?  a) Đúng  b) Đúng  c) Sai  d) Sai |

**D.Hoạt động tìm tòi, mở rộng ( 2 phút)**

Đọc mục “ Có thể em chưa biết”

**4.Củng cố (2 phút)**

Nhắc lại nội dung bài học

**5.Hướng dẫn về nhà (2 phút)**

- Xem lại các bài tập đã chữa

- BTVN: 31, 35 (SGK) và 27, 28, 29 (SBT-78, 79)

**\* Rút kinh nghiệm tiết dạy:**

.............................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*